

Bản án: 221/2024/HNGĐ-ST
Ngày 02/5/2024
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình – Ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cả

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Bền

Ông Nguyễn Văn Mẫn

- Thư ký phiên Tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng: Không tham gia phiên tòa

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 652/2023/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2023 vụ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 123/2024/QĐXX - ST, ngày 05 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự;

1. *Nguyên đơn:* Chị Kim Thị Minh H, sinh năm: 2001; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trương Văn C, sinh năm: 1999; địa chỉ: khu phố H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Kim Thị Minh H trình bày:

Chị và anh C trước khi cưới có tìm hiểu trước và được hai bên gia đình làm đám cưới vào ngày 19/9/2020, có đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang vào ngày 23/10/2020. Quá trình chung sống hạnh phúc được 06 tháng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C ham chơi cờ bạc, nợ nần nhiều người, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai người đó sống, anh C có quan hệ ngoại tình với phụ nữ khác, chị đã bỏ qua rất nhiều lần và đã cho nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào tháng 4/2021, vợ chồng cũng sống ly thân từ đó cho đến

nay. Nay chị thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh C; Về con chung: Không có; Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương Văn C đã được Tòa án triệu tập lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Kim Thị Minh H yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình “Ly hôn” giữa chị và anh C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

Anh C đã nhận được các thủ tục tố tụng Tòa án tổng đạt nhưng anh không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án và cũng không tham gia phiên họp công khai chứng cứ, phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của anh C không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Trương Văn C.

[2]. Về nội dung:

{2.1} Về hôn nhân: Chị H và anh C trước khi lấy nhau có tìm hiểu trước và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới vào ngày 19/9/2020, anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 23/10/2020 tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo chị H từ khi vợ chồng lấy nhau không có hạnh phúc, thường xuyên cự cãi nhau do anh C ham chơi cờ bạc, nợ nần nhiều người, chị cũng đã trả thay nhiều lần và anh C không chịu làm ăn, vợ chồng cũng tự hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị H và anh C sống ly thân từ tháng 04/2021 cho đến nay. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng cho anh C nhưng anh C không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án biết về việc chị H xin ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng hôn nhân của anh, chị phải được xây dựng trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, bền vững lâu dài, vợ chồng cùng quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Kể từ khi chị H và anh C sống ly thân cho đến nay thì hai người không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa, mạnh ai người đó sống. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Xử chấp nhận cho chị Kim Thị Minh H được ly hôn với anh Trương Văn C.

{2.2} Về con chung: Không có.

{2.3} Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Án phí ly hôn sơ thẩm chị Kim Thị Minh H phải nộp là 300.000 đồng; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 2224 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị H đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Kim Thị Minh H được ly hôn với anh Trương Văn C.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm chị Kim Thị Minh H phải nộp là 300.000 đồng; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 2224 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị H đã nộp đủ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; chị H được tính kể ngày tuyên án (ngày 02/5/2024). Anh C được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Thi hành án huyện
- UBND xã, thị
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Chuyên